

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BÔI
TỈNH HÒA BÌNH**
Bản án số: 16/2022/HSST
Ngày: 04-5-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Mai Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Ph – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thanh Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 05 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 04 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 04 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: Quách Đình Ph; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 16 tháng 11 năm 1985, tại: Kim Bôi – Hoà Bình; Nguyên quán: Kim Lập – Kim Bôi – Hoà Bình; Nơi ĐKKHKT: xóm Lập – Kim Lập – Kim Bôi – Hoà Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp : Lao động tự do; Con ông: Quách Đình Lý, Sinh năm: 1956 (Đã chết); Con bà: Bùi Thị Sấn, Sinh năm: 1956; Vợ (hoặc chồng): Bùi Thị Dên, Sinh năm: 1989; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/01/2022 đến ngày 18/01/2022 áp dụng biện pháp bảo lãnh, nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: Bùi Văn Qu; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 05 tháng 05 năm 1983, tại: Kim Bôi – Hoà Bình; Nguyên quán: Kim Lập – Kim Bôi – Hoà Bình; Nơi ĐKKHKT: Xóm Lập – Kim Lập – Kim Bôi – Hoà Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp : Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn Luyến, Sinh năm: 1960 (Đã chết); Con bà: Bùi Thị Chanh, Sinh năm: 1961; Vợ : Bùi Thị Tươi, Sinh năm: 1986; Con : có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/01/2022 đến ngày 18/01/2022 áp dụng biện pháp bảo lãnh, nay có mặt tại phiên tòa.

3. Họ tên: Bùi Hồng D; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 18 tháng 06 năm 1987, tại: Kim Bôi – Hoà Bình; Nguyên quán: Kim Lập – Kim Bôi – Hoà Bình; Nơi ĐKKHKT: xóm Trờ – Kim Lập – Kim Bôi – Hoà Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp : Lao động tự do; Con ông: Bùi Thái Dương, Sinh năm:

1963; Con bà: Bùi Thị Hoa, Sinh năm: 1963; Vợ: Bùi Thị Gái, Sinh năm: 1992; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/01/2022 đến ngày 18/01/2022 áp dụng biện pháp bảo lãnh, nay có mặt tại phiên tòa.

4. Họ tên: Bùi Văn Đ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 10 tháng 11 năm 1979, tại: Kim Bôi – Hoà Bình; Nguyên quán: Kim Lập – Kim Bôi – Hoà Bình; Nơi ĐKKHKT: xóm Lập – Kim Lập – Kim Bôi – Hoà Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp : Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn Đ, Sinh năm: 1943; Con bà: Bùi Thị Nùn, Sinh năm: 1939 (Đã chết); Vợ : Bùi Thị Thảo, Sinh năm: 1980; Con : Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/01/2022 đến ngày 18/01/2022 áp dụng biện pháp bảo lãnh, nay có mặt tại phiên tòa.

5. Họ tên: Bùi Văn Đ2; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 16 tháng 11 năm 1985, tại: Kim Bôi – Hoà Bình; Nguyên quán: Kim Lập – Kim Bôi – Hoà Bình; Nơi ĐKKHKT: xóm Lập – Kim Lập – Kim Bôi – Hoà Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn Tảo, Sinh năm: 1964; Con bà: Quách Thị Nam, Sinh năm: 1963; Vợ: Bùi Thị Tuyết, Sinh năm: 1991; Con trai: Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/01/2022 đến ngày 18/01/2022 áp dụng biện pháp bảo lãnh, nay có mặt tại phiên tòa.

6. Họ tên: Bùi Văn H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 09 tháng 02 năm 1985, tại: Kim Bôi – Hoà Bình; Nguyên quán: Kim Lập – Kim Bôi – Hoà Bình; Nơi ĐKKHKT: xóm Lập – Kim Lập – Kim Bôi – Hoà Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp : Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn Bài, Sinh năm: 1952; Con bà: Bùi Thị Bột, Sinh năm: 1950; Vợ : Quách Thị Luân, Sinh năm: 1987; Con : 01 con, sinh năm: 2017. Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/01/2022 đến ngày 18/01/2022 áp dụng biện pháp bảo lãnh, nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 50 phút, ngày 01 tháng 01 năm 2022, Tổ công tác Đội CSĐTTP về HS-KT-MT Công an huyện Kim Bôi phối hợp với Công an xã Kim Lập – Kim Bôi phát hiện bắt quả tang Quách Đình Ph, sinh năm: 1985, Bùi Văn Qu, sinh năm: 1983, Bùi Văn Đ, sinh năm: 1979, Bùi Văn Đ2, sinh năm: 1985, Bùi Văn H, sinh năm: 1985 cùng trú tại: xóm Lập – Kim Lập – Kim Bôi – Hoà Bình và Bùi Hồng D, sinh năm: 1987, trú tại: xóm Trờ – Kim Lập – Kim Bôi – Hoà Bình đang có hành vi “Đánh bạc” dưới hình thức đánh “Liêng” ăn tiền tại quán Bi-a của gia đình Quách Đình Ph. Tang vật thu giữ trên chiếu bạc gồm 01 (một) bộ tú lơ khơ có 52 quân bài và số tiền 5.437.000 đồng (Năm triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn đồng) là tang vật các đối tượng khai nhận đang sử dụng để đánh bạc. Tổ công tác

đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ các đồ vật, tài liệu liên quan, sau đó đưa các đối tượng về trụ sở Công an huyện để làm việc. Các đối tượng khai nhận được đem theo và bỏ số tiền xuống chiếu để đánh bạc cho đến lúc bị bắt là:

- Quách Đình Ph, Bùi Văn Quan và Bùi Văn Đ2 mỗi người bỏ ra khoảng 900.000 đồng và đã sử dụng hết để đánh bạc.

- Bùi Hồng D và Bùi Văn H mỗi người đem theo khoảng 1.000.000 đồng và đã sử dụng hết để đánh bạc.

- Bùi Văn Đ đem theo 700.000 đồng và đã sử dụng hết để đánh bạc.

Tại Cơ quan điều tra, Quách Đình Ph, Bùi Văn Qu, Bùi Hồng D, Bùi Văn Đ, Bùi Văn Đ2 và Bùi Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đánh bạc của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

- *Thủ đoạn, mục đích, động cơ :*

Do hám lời, ý thức chấp hành pháp luật kém, khi đến quán bi-a của gia đình Quách Đình Ph để chơi bi-a vui uống bia với nhau, các bị cáo Ph, D, Qu đã tự phát cùng rủ nhau đánh Liêng ăn tiền. Sau đó Đ, Đ2, H đến thấy vậy cùng vào tham gia đánh với mục đích là để ăn thua với nhau. Cụ thể khi bắt đầu chơi mỗi người phải bỏ ra 10.000 đồng vào số tiền chung trên chiếu gọi là tiền gà. Sau đó mỗi người chơi sẽ được chia cho 03 quân bài, khi lên bài mỗi người chơi sẽ cược thêm vào số tiền gà từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng. Ai không cược sẽ mất số tiền đã bỏ vào gà trước đó. Sau khi so bài với nhau, ai có bài cao nhất sẽ thắng toàn bộ số tiền những người chơi đã cược trên chiếu bạc.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng :

Quá trình bắt quả tang và lập biên bản, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bôi đã thu giữ, tạm giữ các đồ vật, tài liệu gồm: 01 (Một) bộ tú lơ khơ gồm 52 (năm mươi hai) quân bài và tổng số tiền 5.437.000 đồng (Năm triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn đồng) là tiền Quách Đình Ph, Bùi Văn Qu, Bùi Hồng D, Bùi Văn Đ, Bùi Văn Đ2 và Bùi Văn H khai nhận sử dụng vào mục đích đánh bạc ngày 01/01/2022 tại quán bi-a của gia đình Quách Đình Ph.

Các vật chứng trên chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi đảm bảo việc xét xử, thi hành án.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ – VKS, ngày 14/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình đã truy tố Quách Đình Ph và đồng bọn về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa : Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử :

- Tuyên bố các bị cáo Quách Đình Ph, Bùi Văn Qu, Bùi Văn Đ, Bùi Văn Đ2, Bùi Văn H và Bùi Hồng D phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt :

Bị cáo Quách Đình Ph và Bùi Văn Qu mỗi bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù

Xử phạt các bị cáo Bùi Hồng D và Bùi Văn H mỗi bị cáo 10 (Mười) tháng tù

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ2 09 (Chín) tháng tù

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 08 (Tám) tháng tù.

Đều cho các báo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách nhất định.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Vật chứng của vụ án : Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài.

Tịch thu xung công quỹ nhà nước 5.437.000đ (Năm triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

* *Lời nói sau cùng của bị cáo:* Các bị cáo đều nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật và mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi của các bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận đã có hành vi đánh bạc ăn bằng hình thức đánh Liêng. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 5.437.000đ (Năm triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn đồng). Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận Quách Đình Ph và đồng bọn đã phạm tội Đánh bạc. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời nên vẫn cố ý thực hiện. Do vậy cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò và nhân thân của từng bị cáo.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm đơn giản, không có sự câu kết, bàn bạc từ trước. Trong đó Bùi Văn Qu là người khởi xướng, Quách Đình Ph sử dụng quán hàng của mình làm địa điểm đánh bạc nên hai bị cáo này giữ vai trò chính, các bị cáo còn lại giữ vai trò là người đồng phạm. Các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự chung đối với số tiền thu được tại chiếu bạc có xem xét đến số tiền mỗi bị cáo bỏ ra đánh bạc và vai trò của từng bị cáo nh cá thể hóa trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo đều có nhân thân tốt phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định rõ ràng vì vậy xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng biện pháp cải tạo có điều kiện cũng đủ giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Trước khi phạm tội các bị cáo là lao động tự do, không có tài sản, không thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[5] *Về vật chứng của vụ án:*

Xét thấy số tiền 5.437.000đ (Năm triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn đồng) là tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đối với 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Quách Đình Ph, Bùi Văn Qu, Bùi Hồng D, Bùi Văn Đ, Bùi Văn Đ2 và Bùi Văn H phạm tội Đánh bạc.

2. Xử phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 17, Điều 65 BLHS :

Xử phạt các bị cáo Quách Đình Ph, Bùi Văn Qu mỗi bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Bùi Hồng D và Bùi Văn H mỗi bị cáo 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ2 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo trên cho Ủy ban nhân dân xã Kim Lập, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa Ph trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp các bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì được thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Bị cáo được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự, nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì có thể bị Tòa án quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 5.437.000đ (Năm triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài.

(Toàn bộ các vật chứng trên đang được lưu giữ tại chi Cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình và được ghi chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/04/2022 giữa Công an huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc các bị cáo Quách Đình Ph, Bùi Văn Qu, Bùi Văn Đ, Bùi Văn Đ2, Bùi Văn H và Bùi Hồng D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- UBND xã Kim Lập;
- Bị cáo;
- Cơ quan điều tra – CA Kim Bôi;
- Cơ quan THA hình sự - CA Kim Bôi;
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Bôi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Thị Mai Linh